

Trường Tiểu học

Họ và tên:.....

Lớp 4.....

KIỂM TRA THỦ CUỐI HKI

Năm học:

TOÁN - Thời gian: phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số 85 036 904 đọc là:

A. Tám mươi lăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm linh tư

B. Tám mươi lăm triệu ba mươi sáu nghìn chín trăm linh tư

C. Tám mươi lăm triệu không trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm không bốn

D. Tám năm triệu không trăm ba sáu nghìn chín trăm linh tư

Câu 2. Chữ số 4 trong số 48 520 310 thuộc:

A. Hàng triệu, lớp triệu

B. Hàng chục triệu, lớp triệu

C. Hàng trăm nghìn, lớp nghìn

D. Hàng chục nghìn, lớp nghìn

Câu 3. Trong các số: 54 280 100; 54 279 999; 55 100 000; 55 099 999, số lớn nhất là:

A. 54 280 100

B. 54 279 999

C. 55 100 000

D. 55 099 999

Câu 4. Năm 1288, quân dân nhà Trần chiến thắng quân Nguyên trên sông Bạch Đằng, năm đó thuộc thế kỷ

A. XII

B. XIII

C. XIV

D. XI

Câu 5. An và Bình có tất cả 150 viên bi. Biết rằng nếu An cho Bình 15 viên bi thì số bi của hai bạn bằng nhau. Vậy hiệu số bi của hai bạn lúc đầu là:

A. 15 viên bi

B. 30 viên bi

C. 25 viên bi

D. 45 viên bi

Câu 6. Tháng Chín, cửa hàng bán được 25 tạ gạo. Tháng Mười bán được nhiều hơn tháng Chín 8 tạ. Tháng Mười Một bán được nhiều hơn tháng Mười 12 tạ. Vậy cả ba tháng cửa hàng bán được số tạ gạo là:

- A. 45 tạ gạo B. 90 tạ gạo
C. 103 tạ gạo D. 75 tạ gạo

II. PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm)

Bài 1. Đặt tính rồi tính: (1 điểm)

- a) $528\,140 + 261\,930$

- b) $745\,920 - 418\,305$

- c) $31\,502 \times 4$

- d) $46\,215 : 5$

Bài 2. Viết tiếp vào chỗ chấm cho phù hợp: (1 điểm)

- a) Vua Quang Trung đại phá quân Thanh năm 1789, năm đó thuộc thế kỉ.....
- b) Bà Triệu khởi nghĩa năm 248, năm đó thuộc thế kỉ
- c) Nguyễn Trãi sinh năm 1380, năm đó thuộc thế kỉ
- d) Thế kỉ XXI bắt đầu từ năm đến năm

Bài 3. Tính giá trị của biểu thức (1 điểm)

- a) $560\ 100 - 2\ 400 \times 6 + 250$

.....

